

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10 – VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 69/2026/HS-ST
Ngày: 01 - 7 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Chí Tình – Bí thư Đoàn thanh niên phường Trà Vinh, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bà Thạch Thị Mỹ Kim – Cán bộ hưu

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Hồng Vân, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Văn Thắng, Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Vĩnh Long, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2026/HSST, ngày 28 tháng 4 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2026/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo:

Thạch Hoàng T, sinh ngày 14/02/2009; Nơi cư trú: khóm A, phường T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: khmer; giới tính: nam; tôn giáo: phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch Sô Vành N, sinh năm 1981 và bà Sơn Thị Ngọc X, sinh năm 1979. Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giam trong vụ án khác tại Trại tạm giam số 3 Công an tỉnh V; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Thạch Hoàng T: Bà **Trần Thị H** – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm T4, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Thạch Hoàng T: Ông **Thạch Sô Vành N**, sinh năm 1981 và bà **Sơn Thị Ngọc X**, sinh năm 1979 (có mặt)

Địa chỉ: khóm A, phường T, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị hại: **Nguyễn Thành Đ**, sinh năm 2007 (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: khóm L, phường L, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. **Nguyễn Văn L**, sinh ngày 28/8/2007 (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: khóm A, phường N, tỉnh Vĩnh Long.

Hiện đang bị tạm giam tại trại giam S Công an tỉnh V.

2. **Kiên Tấn P**, sinh ngày 07/02/2008 (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: khóm A, phường T, tỉnh Vĩnh Long.

Hiện đang bị tạm giam tại trại giam S Công an tỉnh V.

3. **Thạch Hồ Thành T1**, sinh ngày 16/10/2005 (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: khóm B, phường T, tỉnh Vĩnh Long.

Hiện đang bị tạm giam tại trại giam S Công an tỉnh V.

4. **Nguyễn Minh P1**, sinh ngày 09/10/2006 (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: khóm B, phường T, tỉnh Vĩnh Long.

Hiện đang bị tạm giam tại trại giam S Công an tỉnh V.

5. **Thạch Sa N1**, sinh ngày 17/7/2007 (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: khóm B, phường T, tỉnh Vĩnh Long.

Hiện đang bị tạm giam tại trại giam S Công an tỉnh V.

6. **Lý Tuấn A**, sinh ngày 07/8/2007 (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: khóm A, phường T, tỉnh Vĩnh Long.

Hiện đang bị tạm giam tại trại giam S Công an tỉnh V.

- *Người làm công tác xã hội tham gia tố tụng hỗ trợ cho bị cáo Thạch Hoàng T: Bà Võ Thạch Huỳnh X1*, Chuyên viên Phòng văn hóa - xã hội phường T, tỉnh Trà Vinh (có đơn yêu cầu xét xử xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn với nhóm của Nguyễn Bá T2 nên vào khoảng 20 giờ ngày 19/4/2025, bị cáo Nguyễn Văn L đã rủ rê các đối tượng trong nhóm chuẩn bị hung khí và hẹn nhóm của Bá T2 để đi giải quyết mâu thuẫn. Nhóm của bị cáo Nguyễn Văn L gồm có các bị cáo Nguyễn Văn L, Kiên Tấn P, Thạch Sa N1, Thạch Hồ Thành T1, Nguyễn Minh P1, Lý Tuấn A, Thạch Hoàng T cùng với 11 đối tượng khác gồm:

- T, sinh ngày 01/02/2010, nơi thường trú: khóm A, phường T, tỉnh Vĩnh Long;
- Nguyễn Hoàng P2, sinh ngày 28/4/2011, nơi thường trú: Khóm A, phường T, tỉnh Vĩnh Long;
- Huỳnh Kim H1, sinh ngày 25/12/2009, nơi thường trú: ấp T, xã C, tỉnh Vĩnh Long;
- Thạch Sô P3, sinh ngày 05/9/2010, nơi thường trú: khóm B, phường T, tỉnh Vĩnh Long;
- Sơn Thanh Q, sinh ngày 02/11/2009, nơi thường trú: khóm 20, phường Trà Vinh, tỉnh Vĩnh Long;
- Cao Thành Đạt, sinh ngày 07/12/2004, nơi thường trú: khóm A, phường T, tỉnh Vĩnh Long;
- Từ Bá N2, sinh ngày 01/01/2009, nơi thường trú: ấp Ba Se A, xã Song Lộc, tỉnh Vĩnh Long;
- Thạch Nhân, sinh ngày 02/01/2010, nơi thường trú: khóm A, phường N, tỉnh Vĩnh Long;
- Sơn Thanh V, sinh ngày 05/01/2004, nơi thường trú: khóm B, phường T, tỉnh Vĩnh Long;
- Nguyễn Hoàng Minh P4, 25/4/2009, nơi thường trú: ấp Ô, xã S, tỉnh Vĩnh Long;
- Trần Nguyễn Gia H2, sinh ngày 22/4/2010, nơi thường trú: ấp Đ B, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Cả nhóm tập hợp lại với nhau tại quán C công chúa, ban đầu có chuẩn bị 04 cây dao tự chế và 01 cây ná bắn đạn bi để đi giải quyết mâu thuẫn với nhóm của Nguyễn Bá T2 tại khu vực ngã 4 lộ mới thuộc phường T, tỉnh Vĩnh Long. Khi đi đến khu vực đã hẹn thì cả nhóm cất giấu hết hung khí bên lề đường (lúc này chỉ còn lại 02 cây dao tự chế và 01 cây ná do có 02 cây dao đã bị mất trước đó) và cùng đợi nhóm Bá T2 đến, khi nào nhóm Bá T3 đến nếu có đánh nhau mới đem hung khí ra sử dụng. Cả nhóm đợi được một lát nhưng kết quả là nhóm Bá T2 không đến nên cả nhóm thống nhất là không đánh nhau nữa mà sẽ đi đến quán K trên đường S, phường N, tỉnh Vĩnh Long để hát karaoke. Khi đi thì bị cáo Kiên Tân P có lại chỗ cất giấu dao lấy 01 cây dao tự chế (chiều dài 50cm, phần cán bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 37cm một bên sắc, một bên tù, mũi dao bầu) mang đi đến quán karaoke và cất giấu ở khu vực cửa rào, nơi để xe của quán (việc bị cáo P mang dao đến quán và cất giấu thì các đối tượng còn lại trong nhóm đều không có ai hay biết).

Khi đến quán thì cả nhóm vào phòng số 01 để hát. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày trong lúc bị cáo P đi ra ngoài quán thì phát hiện Nguyễn Chí L1, sinh ngày 04/02/2010, nơi thường trú khóm H, phường N, tỉnh Vĩnh Long điều khiển xe gắn máy biển số 84FC-3194 chở Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 04/3/2007,

nơi thường trú khóm E, phường L, tỉnh Vĩnh Long cùng nhóm bạn đang điều khiển xe đi dạo trên đường S, do xe của L1 điều khiển hết xăng nên nhờ bạn là Nguyễn Quốc D điều khiển xe mô tô, biển số 84C1-118.96 đi tìm chỗ đổ xăng, khi đến đoạn đối diện quán K thì bị cáo Kiên Tấn P nhìn thấy, nghĩ đây là nhóm của Bá T2 đang đến nên đi vào bên trong phòng karaoke để thông báo cho cả nhóm biết là “Tụi nó đến kìa”. Khi được bị cáo P thông báo thì cả nhóm đều nghe và cùng nhau đem theo chai bia có sẵn trong quán chạy ra đường chặn xe để nhằm mục đích đánh nhau, riêng bị cáo Thạch Hoàng T thì cầm theo 01 cây gậy nước đá trong quán đem ra, cả nhóm cùng nhau ủa ra đường thì chặn được 01 xe mô tô do Nguyễn Chí L1 chở Nguyễn Thành Đ còn Nguyễn Quốc D điều khiển xe bỏ chạy thoát được. Khi chặn được xe thì lúc này bị cáo Thạch Hồ Thành T1 có hỏi “Mày đám nào, đám bên ai?” thì L1 và Đ có trả lời nhiều câu như: “Hai em đi dạo không biết gì mấy anh ơi”, “Đi dạo anh ơi, lộn anh ơi”, nghĩa là L1 và Đ đều nói mình không có mâu thuẫn gì với nhóm và không có liên quan gì đến nhóm của Nguyễn Bá T2, chỉ là đi dạo ngang qua nhưng lúc này bị cáo Thạch Hồ Thành T1 vẫn cầm 02 chai bia saigon chưa khai, dùng 01 chai đánh vào vùng đầu của Đ đang đội nón bảo hiểm, chai bia còn lại bị cáo T1 tiếp tục ném vào Đ gây ra thương tích ở vùng mặt bên phải; bị cáo Nguyễn Minh P1 dùng tay đánh 01 cái trúng vào vai L1; bị cáo Nguyễn Văn L cầm 02 chai bia saigon chưa khai ném 02 chai về phía L1 và Đ; bị cáo Thạch Hoàng T tay phải đang cầm cây kẹp gấp nước đá bằng kim loại đâm 01 cái trúng vào lưng của L1. Do bị đánh nên Đ và L1 xuống xe bỏ chạy, Đ chạy thoát được còn L1 chạy vào vỉa hè bên kia đường đối diện quán karaoke thì bị các bị cáo tiếp tục rượt theo kịp để vây đánh L1, cụ thể lúc này bị cáo L dùng chân đạp nhiều cái trúng vào người L1; bị cáo P1 dùng chân đạp 05 cái trúng vào chân của L1; bị cáo T dùng cây gấp nước đá đâm 01 cái trúng vào lưng của L1; bị cáo Sa N1 đứng bên ngoài cầm 04 chai bia chưa khai rồi ném 01 chai bia về phía L1 đang nằm trên vỉa hè; bị cáo L tiếp tục chạy đến chỗ bị cáo Sa N1 lấy 01 chai bia từ bị cáo Sa N1 ném về phía L1; bị cáo Lý Tuấn A lấy 01 nắm đá nhỏ khoảng 07 cục, mỗi cục có kích thước khoảng 01cm dưới đường để ném về phía L1, tất cả những hành vi trên của các bị cáo đều chưa gây ra thương tích cho bị hại L1.

Sau khi đánh L1 xong thì các bị cáo L, Sa N1, Tuấn A, P1 và T quay trở về phía bên quán karaoke để kết thúc việc đánh nhau. Riêng bị cáo Kiên Tấn P, do trước đó thấy Đ bỏ chạy nên bị cáo P có lấy con dao mà bị cáo cất tại quán để cầm theo định rượt Đ nhưng không kịp nên cầm dao ngồi trên xe ở lề đường phía bên quán. Khi về đến lề đường trước quán karaoke thì bị cáo L thấy bị cáo P cầm trên tay 01 cây dao nên bị cáo L liền chạy đến nói với bị cáo P là “Đưa dao đây” thì bị cáo P đưa dao ra rồi bị cáo L lấy cây dao từ bị cáo P để chạy qua vỉa hè bên kia đường một lần nữa để dùng dao chém về phía bị hại L1 03 cái, L1 dùng tay đỡ nên trúng vào lòng bàn tay trái dẫn đến thương tích chảy nhiều máu. Sau khi chém xong thì bị cáo L cầm dao về bỏ tại khu vực bãi xe của quán rồi bị cáo P nhặt lại cây dao cất giữ và cả nhóm giải tán đi về. Sau khi Nguyễn Thành Đ chạy thoát đã đến cơ quan Công an trình báo sự việc, còn Nguyễn Chí L1 được đưa vào Bệnh viện Đ2 điều trị đến ngày 21/4/2025 thì xuất viện và có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với vụ việc trên. Cơ quan điều tra tiến hành mời tất cả đối tượng có liên quan

lên làm việc, các đối tượng thừa nhận hành vi vi phạm của mình, bị cáo Kiên Tân P chủ động giao nộp 01 cây dao tự chế mà bị cáo P chuẩn bị và bị cáo L dùng để gây thương tích cho bị hại L1 (bút lục 01-03, 471-615, 643-711).

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 135/2025/KLTTCT-TTPY ngày 27/5/2025 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh T (cũ) kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân Nguyễn Chí L1 tại thời điểm giám định là 15%. Cơ chế hình thành vết thương là do ngoại lực tác động trực tiếp, vật gây ra thương tích trên là vật sắc, hướng từ trên xuống.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 243/2025/KLTTCT-TTPY ngày 08/10/2025 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh V kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân Nguyễn Thành Đ tại thời điểm giám định là 03%. Cơ chế hình thành vết thương là do ngoại lực tác động trực tiếp, vật gây ra thương tích trên là vật tày có cạnh, hướng từ phải sang trái.

Tại Bản kết luận giám định số 196/KLKTHS-KV3 ngày 13/10/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh V kết luận: Mẫu vật cây dao gửi giám định là chủng loại Mã tàu thuộc phụ lục 3 “Danh mục vũ khí thô sơ” được quy định tại Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C1 (bút lục 79-80).

Ngày 09/10/2025, UBND phường N có văn bản số 521/UBND-VP xác định sự việc các bị cáo và các đối tượng tụ tập đông người, chuẩn bị hung khí để đánh nhau trên đường S nêu trên đã làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo sợ trong nhân dân trên địa bàn. Ngoài ra, Cơ quan điều tra cũng tiến hành xác minh các hộ dân sinh sống tại khu vực trên cũng xác nhận vụ việc xảy ra đã làm ảnh hưởng đến sinh hoạt và gây tâm lý lo sợ đối với các hộ dân sinh sống tại đây.

Về tình tiết tăng nặng: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Thạch Hoàng T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét cho bị cáo.

Đối với 05 đối tượng Thạch Ngọc M, Nguyễn Hoàng P2, Huỳnh Kim H1, Thạch Sô P5 và Sơn Thanh Q có tham gia vào vụ đánh nhau cùng với các bị cáo nhưng tại thời điểm thực hiện hành vi các đối tượng này đều dưới 16 tuổi nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên không xem xét xử lý.

Đối với 06 đối tượng Cao Thành Đ1, Từ Bá N2, Sơn Thanh V, Thạch N3, Nguyễn Hoàng Minh P4 và Trần Nguyễn Gia H2 chỉ đến quán karaoke không tham gia đánh nhau, không có hành vi giúp sức gì cho các bị cáo trong vụ án (trong đó N3, P4 và H2 chưa đủ 16 tuổi) nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Đối với hành vi dùng dao gây thương tích cho Nguyễn Chí L1 với tỷ lệ 15%, thương tích này được xác định là do Nguyễn Văn L dùng cây dao do Kiên Tân P chuẩn bị để chém vào tay L1 gây thương tích, con dao này nằm trong danh mục

“Vũ khí thô sơ”, tuy nhiên hành vi này diễn ra cuối cùng, sau khi cả nhóm đã kết thúc việc đánh bị hại Lâm trở về quán karaoke để ra về nên chỉ có bị cáo L và bị cáo P phạm vào tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”, các bị cáo còn lại không đồng phạm về tội danh này.

Đối với 03 con dao còn lại mà nhóm bị cáo chuẩn bị để đi đánh nhau, Cơ quan điều tra không thu giữ được (do 02 cây đã bị mất trước đó và 01 cây bị mất tại địa điểm cất giấu), nên không thể trưng cầu giám định dao thuộc danh mục nào theo Thông tư 75 của Bộ C1 để xem xét xử lý những người chuẩn bị các con dao tự chế này về hành vi Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng.

Đối với vụ án này, Cơ quan điều tra đã khởi tố 07 bị cáo Nguyễn Văn L, Kiên Tấn P, Thạch Hồ Thành T1, Lý Tuấn A, Thạch Sa N1, Nguyễn Minh P1 và Thạch Hoàng T về các tội danh Gây rối trật tự công cộng, Cố ý gây thương tích và Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng. Tuy nhiên, bị cáo Thạch Hoàng T là người chưa đủ 18 tuổi nên ngày 17/3/2026, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách vụ án để giải quyết riêng đối với bị cáo T. Ngoài ra, mặc dù bị cáo T có đủ điều kiện để có thể xem xét áp dụng thủ tục xử lý chuyển hướng nhưng do bị cáo thường có hành vi cùng bạn bè tụ tập, đánh nhau, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và đã bị khởi tố trong 02 vụ án khác nhau, do đó không áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng đối với bị cáo T.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

- 01 cây dao có chiều dài 50cm, phần cán bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 37cm một bên sắc, một bên tù, mũi dao bầu;
- 01 xe gắn máy biển số 84FC- 3194; Nhãn hiệu: HALIM; Màu sơn: Nâu; Số máy: VHMCT50007702; Số khung: MDCB023HM005802. Xe đã qua sử dụng;
- Nhiều mảnh vỡ thủy tinh của vỏ chai bia saigon.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả cho chủ sở hữu là em Nguyễn Thành Đ 01 xe gắn máy biển số 84FC-3194. Các vật chứng còn lại sẽ được xem xét, xử lý trong vụ án của các bị cáo Nguyễn Văn L, Kiên Tấn P, Thạch Hồ Thành T1, Lý Tuấn A, Thạch Sa N1, Nguyễn Minh P1.

Phản dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Tại bản cáo trạng số: 21A/CT-VKSVLG-KV10 ngày 23/4/2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10-Vĩnh Long đã truy tố Thạch Hoàng T về tội “Gây rối trật tự công cộng và Cố ý gây thương tích” theo Khoản 2 điều 318 và khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10-Vĩnh Long vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Thạch Hoàng T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng và Cố ý gây thương tích” như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự; Điều 12 và Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên. Xử phạt bị cáo Thạch Hoàng T từ 01 năm đến 01 năm

06 tháng tù tội “Gây rối trật tự công cộng”; từ 04 tháng đến 06 tháng tù tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt chung cho bị cáo và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vị trợ giúp viên pháp lý bào chữa bảo vệ quyền lợi cho bị cáo thống nhất với bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, nhưng vị cho rằng khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự và Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đã đề nghị.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh V, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Thạch Hoàng T đã khai nhận:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 19/4/2025, tại đường S, phường N, tỉnh Vĩnh Long, phía trước quán K, bị cáo Thạch Hoàng T đã cùng với đồng bọn chuẩn bị hung khí để cùng nhau tụ tập, chặn đường, la hét, rượt đuổi nhằm để đánh các bị hại Nguyễn Thành Đ và Nguyễn Chí L1. Nhóm của bị cáo đã dùng tay chân để đánh, đập; dùng chai bia để đánh, chọi; dùng đá để chọi các bị hại; riêng bị cáo T dùng cây gậy gấp nước đá để đâm bị hại L1 gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Ngoài ra, từ sự việc chặn đường, bao vây không cho các bị hại đi nên Thạch Hoàng T1 mới dùng chai bia là hung khí nguy hiểm đánh gây thương tích cho Nguyễn Thành Đ với tỷ lệ thương tật 03%, mặc dù các bị hại khẳng định là nhằm người, không có liên quan và không có mâu thuẫn gì với nhóm, thể hiện tính chất côn đồ của các bị cáo.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Thạch Hoàng T đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng” và tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 318 và khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Như

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long truy tố bị cáo Thạch Hoàng T về tội “Gây rối trật tự công cộng” và tội “Cố ý gây thương tích” theo Khoản 2 Điều 318 và Khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; mặc dù không có mâu thuẫn với bị hại, nhưng bị cáo cùng đồng phạm dùng dao tự chế, chai bia, gạch đá la hét, rượt đuổi, đánh chọi các bị hại gây náo loạn cả khu vực, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo cầm cây gập nước đá đâm trúng vào lưng của bị hại L1 và cùng các bị cáo gây thương tích cho bị hại Nguyễn Thành Đ với tỷ lệ thương tật là 03%. Hành vi của bị cáo mang tính côn đồ là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dưới 18 tuổi. Nên xem đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thành Đ không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Văn L, Kiên Tấn P, Thạch Hồ Thành T1, Nguyễn Minh P1, Thạch Sa N1, Lý Tuấn A có đơn xin xét xử vắng mặt và không có yêu cầu. Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Xét lời bào chữa của vị trợ giúp viên pháp lý là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Thạch Hoàng T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” và tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm a,i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự; Điều 12 và Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên.

Xử phạt bị cáo Thạch Hoàng T 01 năm tù tội “Gây rối trật tự công cộng”; 05 tháng tù tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là 01 năm 05 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2025.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thành Đ không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Văn L, Kiên Tấn P, Thạch Hồ Thành T1, Nguyễn Minh P1, Thạch Sa N1, Lê Tuấn A1 không có yêu cầu. Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. Về án phí: Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Thạch Hoàng T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 10 – Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Trại tạm giam số 3 Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng THADS Khu vực 10-Vĩnh Long;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Sỹ

